

Số: **285/2025/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 817/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2025 về việc “*Ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trương Tấn L, sinh năm 1976;

Căn cước công dân: 079076020309 do Cục trưởng Cục C cấp ngày 29/04/2021.

Địa chỉ: Tổ A, ấp I, xã T, huyện C (nay là xã P), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà An Ngọc Thiên H, sinh năm 1977;

Căn cước công dân: 079177018635 do Cục trưởng Cục C cấp ngày 25/04/2021.

Địa chỉ: 1 Q, phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 07 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trương Tấn L, sinh năm 1976;

Căn cước công dân: 079076020309 do Cục trưởng Cục C cấp ngày 29/04/2021.

Địa chỉ: Tổ A, ấp I, xã T, huyện C (nay là xã P), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà An Ngọc Thiên H, sinh năm 1977;

Căn cước công dân: 079177018635 do Cục trưởng Cục C cấp ngày 25/04/2021.

Địa chỉ: 1 Q, phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Tấn L và bà An Ngọc Thiên H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông L tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) do ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000604 ngày 26/6/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. H1 lại cho ông L số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai nói trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 7;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND xã Phú Hòa Đông (để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy chứng nhận kết hôn số 259/2006, quyền số 02 ngày 10/10/2006)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út